

# CÁC BIỆN PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN CỦA SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

● NGUYỄN PHƯỚC BÌNH

## TÓM TẮT:

Tại các trường đại học, kỳ thi kết thúc học phần là một bước quan trọng để kiểm tra, đánh giá những kiến thức mà sinh viên tiếp nhận được trong quá trình học tập. Trên cơ sở thực tế đã trải qua, bài viết phân tích những hạn chế đối với hình thức thi trực tiếp tại trường hiện nay và chỉ ra những cách thức mà sinh viên sử dụng để đối phó với các kỳ thi này, từ đó đề xuất các biện pháp nhằm đảm bảo chất lượng của kỳ thi kết thúc học phần.

**Từ khóa:** kỳ thi, kết thúc học phần, sinh viên, đối phó, quá trình học tập.

## 1. Đặt vấn đề

Thi kết thúc học phần là hoạt động thường xuyên ở các trường đại học. Thực chất, đây là hoạt động đánh giá chất lượng dạy, học của giảng viên, sinh viên qua từng học phần, là cơ sở đánh giá quá trình học tập và xét tốt nghiệp cho sinh viên; đồng thời, còn là đánh giá chất lượng giảng dạy của từng giảng viên, tổ bộ môn và khoa, đánh giá chất lượng đào tạo của các trường đại học. Hoạt động này đòi hỏi phải có sự tham gia, phối, kết hợp giữa nhiều chủ thể, lực lượng giáo dục trong các trường đại học, trong đó sinh viên đóng vai trò trung tâm, quan trọng. Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đại học, đẩy mạnh tự chủ đại học, việc nâng cao chất lượng thi kết thúc học phần được các trường đại học đặc biệt quan tâm, nhằm tạo cơ sở nâng cao vị thế, uy tín của các nhà trường trong xã hội.

## 2. Thực trạng thi, kiểm tra kết thúc học phần ở các trường đại học

Hiện nay, trên cơ sở Quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các trường đại học đã chủ động xây dựng và không ngừng hoàn thiện quy chế đào tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn. Trong đó, thi kết thúc học phần là một nội dung được đặc biệt quan tâm. Quy chế đào tạo của các nhà trường quy định chi tiết, cụ thể về hình thức, thời gian, cách thức chấm điểm, phân loại kết quả, quy trình thực hiện, hành động của giảng viên, sinh viên và các lực lượng tham gia thi kết thúc học phần... Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để hoạt động thi kết thúc học phần được thực hiện một cách chặt chẽ, khoa học, đạt được mục đích và yêu cầu đề ra. Thực tiễn cho thấy, các trường đại học đã tổ chức thi kết thúc học phần cho sinh viên một cách nghiêm túc. Kết quả thi kết thúc

học phần đã phản ánh khá trung thực, khách quan kết quả học tập của sinh viên, tạo cơ sở cho việc nâng cao chất lượng đào tạo ở các nhà trường.

Tuy nhiên, xem xét một cách toàn diện, hoạt động thi kết thúc học phần ở các trường đại học còn nổi lên một số vấn đề bất cập.

### **2.1. Về việc ra đề thi/kiểm tra**

Hầu hết các học phần được giảng viên ra đề thi/kiểm tra dưới hình thức tự luận. Nội dung kiến thức trong đề chủ yếu nhằm tái hiện lại những tri thức đã được học trong giáo trình và bài giảng. Phần liên hệ thực tiễn hoặc vận dụng kiến thức đã học để chứng minh, phân biện một vấn đề thực tiễn đặt ra còn hạn chế, chưa kích thích được năng lực sáng tạo của sinh viên. Đặc biệt, việc đề thi/kiểm tra dưới hình thức kiến tạo sản phẩm, nghĩa là tạo ra sản phẩm thực sau một quá trình được đào tạo chưa được quan tâm. Trong thi vấn đáp, trắc nghiệm, số lượng câu hỏi, đề thi lớn nhưng kiến thức bị chia nhỏ, vụn vặt, chỉ nhằm mục đích kiểm tra mức độ ghi nhớ các sự kiện, thuật ngữ, khái niệm.... Nhiều câu hỏi thi, kiểm tra có nhiều trùng lặp, thiếu sáng tạo. Các vấn đề thi/kiểm tra dưới dạng tiểu luận, bài tập lớn... còn ít được coi trọng và đôi khi được sử dụng chưa thực sự khoa học, phù hợp. Với các hình thức này, nhiều sinh viên chủ yếu là sao chép tài liệu.

### **2.2. Việc coi thi/kiểm tra**

Việc coi thi/kiểm tra còn tồn tại nhiều hạn chế. Đặc biệt, một số giảng viên tham gia coi thi/kiểm tra chưa thực sự làm tròn trách nhiệm của mình (còn lơ là, làm việc riêng) để xảy ra tình trạng gian lận trong phòng thi. Một bộ phận giảng viên còn có tâm lý chạy đua theo thành tích nên dễ dãi trong coi thi/kiểm tra (cho sinh mang tài liệu vào phòng thi và sử dụng, cho sinh viên trao đổi bài, chép bài của nhau).

### **2.3. Việc chấm điểm, đánh giá kết quả học tập của sinh viên**

Mặc dù đã có những quy định khá chặt chẽ về việc chấm điểm, đánh giá kết quả thi kết thúc học phần của sinh viên, nhưng việc thực hiện trên thực

tế còn nhiều bất cập. Phương pháp đánh giá còn cứng nhắc, đôi khi chưa thực sự động viên sinh viên phấn đấu vươn lên. Việc đánh giá sinh viên của mỗi giảng viên chưa thực sự đồng nhất, còn nhiều sai biệt giữa các học phần, môn học.

Những hạn chế, bất cập trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân:

*Về phía nhà trường:* Việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát hoạt động thi kết thúc học phần có lúc chưa được tiến hành thường xuyên, liên tục. Việc thi kết thúc học phần có thời điểm bị “dồn”, đặc biệt vào thời gian cuối kỳ, cuối khóa, gây khó khăn cho công tác tổ chức, coi thi, chấm thi.

*Về phía giảng viên:* Còn nhận thức đơn giản về vị trí, vai trò của thi kết thúc học phần; chưa thực sự nhận thức rõ thi hết học phần là một khâu quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường; còn biểu hiện chạy đua theo thành tích.

*Về phía sinh viên:* Chưa năng động, linh hoạt trong quá trình lĩnh hội tri thức, còn thụ động tiếp thu và tái hiện đơn thuần những tri thức đã học. Một bộ phận sinh viên chưa tích cực trong học tập, ôn luyện, chưa đề cao tính kỷ luật, tự giác trong chấp hành quy chế, nội quy thi kết thúc học phần. Bên cạnh đó, do tác động khách quan từ môi trường xã hội, điều kiện học tập, cơ sở vật chất bảo đảm của các nhà trường, hoàn cảnh cá nhân của sinh viên... dẫn đến những bất cập, tồn tại trong quá trình thi kết thúc học phần ở các trường đại học.

## **3. Một số giải pháp cần thực hiện**

### **3.1. Về phía các nhà trường**

Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện, đổi mới chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu xã hội. Sắp xếp cơ cấu các môn học, học phần một cách khoa học theo chương trình và thời gian đào tạo.

Đổi mới đánh giá kết quả TKT kết thúc học phần đồng bộ với đổi mới nội dung, phương pháp dạy học. Bởi, đánh giá kết quả học tập của sinh viên và nội dung, phương pháp dạy - học có mối

quan hệ thống nhất hữu cơ với nhau của quá trình dạy học. Trong đó, đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học và phương thức đánh giá kết quả thi kết thúc học phần luôn có mối quan hệ thống nhất, biện chứng tác động qua lại lẫn nhau, thúc đẩy nhau cùng phát triển. Vì vậy, việc đổi mới phương thức thi kết thúc học phần phải tiến hành một cách đồng bộ với quá trình đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học.

Để thực hiện tốt vấn đề này, đòi hỏi đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục và sinh viên cần xác định rõ mục tiêu của từng bài học, môn học, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức quá trình dạy học phù hợp với mục tiêu đào tạo (chuẩn đầu ra). Trên cơ sở đó, xác định rõ nội dung, hình thức, phương pháp tiến hành thi, kiểm tra để đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Thông qua kết quả học tập của sinh viên, cơ quan chức năng, cán bộ quản lý giáo dục, khoa giáo viên nghiên cứu, điều chỉnh nội dung, phương pháp và kỹ năng dạy - học phù hợp để nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo.

Tiến hành đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng thi kết thúc học phần, như: hoàn thiện quy chế, quy định, nội quy trong thi kết thúc học phần; quy định rõ trách nhiệm của các lực lượng tham gia; phổ biến rõ quy chế cho sinh viên ngay từ ngày đầu nhập học; thiết kế nội dung trong các học phần phù hợp với thời gian và khả năng nhận thức của sinh viên; đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất bảo đảm cho học tập và thi kết thúc học phần; đa dạng hóa các hình thức thi kết thúc học phần theo hướng kích thích sự sáng tạo của sinh viên;...

Thường xuyên thanh tra, kiểm tra kết quả thi kết thúc học phần của các khoa, bộ môn; kịp thời phát hiện những bất cập để sửa chữa.

### **3.2. Về phía các khoa, bộ môn và giảng viên**

Luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc tổ chức thi kết thúc học phần cho sinh viên, từ khâu ra đề thi, coi thi, chấm thi và đánh giá kết quả.

Việc ra đề thi của các khoa, bộ môn phải đảm

bảo tính toàn diện, gắn lý luận với thực tiễn, tránh tình trạng tái hiện đơn thuần lý thuyết và thiếu tính vận dụng sáng tạo, vừa tạo điều kiện cho sinh viên được rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ và được bộc lộ các khả năng tư duy phong phú của mình. Tăng cường sử dụng đề thi “mở” hoặc các hình thức khác như bài tập tiểu luận, bài tập chuyên đề,... nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo trong học tập, hướng tới việc sinh viên tự đánh giá năng lực của mình.

Linh hoạt khi áp dụng trọng số đánh giá điểm môn học. Trọng số đánh giá điểm môn học (dành bao nhiêu % cho điểm chuyên cần, ý thức, thái độ học tập, bao nhiêu % đánh giá giữa kì, bao nhiêu % cho đánh giá kết thúc môn học,...). Không nên quy định công thức chung cho các môn học, mà tùy thuộc vào đặc trưng của từng môn học.

Thường xuyên cập nhật nội dung mới vào bài giảng và học phần (môn học), rà soát xây dựng chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo, kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong tổ chức thi, đánh giá kết quả của sinh viên. Các khoa căn cứ vào hướng dẫn của cơ quan chức năng, phát huy tinh thần, trách nhiệm của giảng viên trong điều chỉnh, cập nhật nội dung mới, kiến thức mới vào từng bài giảng trong học phần (môn học) và chương trình đào tạo; đề xuất đa dạng hóa các câu hỏi thi; đa dạng các hình thức, phương pháp thi cho một học phần (môn học). Nội dung câu hỏi thi cần bám sát chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra để đánh giá khả năng tư duy, sáng tạo của sinh viên; đánh giá chính xác, khách quan kết quả học tập của sinh viên.

### **3.3. Về phía sinh viên**

Xác định đúng mục tiêu, động cơ học tập đúng đắn. Mục tiêu, động cơ học tập đúng là yếu tố quan trọng thúc đẩy sinh viên nỗ lực không ngừng trong học tập, là cơ sở để mỗi sinh viên giành kết quả cao trong thi kết thúc học phần. Do đó, mỗi sinh viên ngay từ đầu sẽ phải xác định cho mình mục đích rõ ràng là học để có tri thức, kỹ năng phục vụ cho hoạt động nghề nghiệp của mình sau

này. Từ nhận thức như vậy mới có tinh thần tích cực đối với hoạt động học tập và nỗ lực giành kết quả cao trong các kỳ thi.

Chủ động xây dựng kế hoạch, xác định phương pháp học tập phù hợp với từng học phần, môn học. Trong từng giờ học cần cố gắng tập trung và tích cực tương tác với giảng viên, luôn đặt câu hỏi khi có thắc mắc. Điều này sẽ giúp sinh viên ghi nhớ lâu hơn, góp phần kích thích tư duy, đặc biệt là tư duy sáng tạo. Năng lực tự học vì thế sẽ dần được nâng cao thông qua sự phát triển của tư duy, của khả năng tiếp thu. Nâng cao khả năng tự học thông qua khả năng hiểu và giải quyết vấn đề tăng cường làm bài tập, nhất là các bài tập tình huống mà giảng viên đề cập, ghi chép các ví dụ, ghi nhớ đề cương, các từ khóa và tập trung suy nghĩ để luôn chủ động và hiểu đúng bản chất. Bên cạnh đó, sinh viên cần được trang bị và thực hành tốt các phương pháp học tập như: phương pháp tìm tài liệu, đọc tài liệu, nghe giảng, sơ đồ hóa kiến thức, học với giáo trình, học với phương tiện dạy

học, học thông qua xêmina, học nhóm, học thông qua nghiên cứu khoa học, học khi đi thực tập, thực tế;...

Quán triệt và tự giác thực hiện nghiêm quy chế, quy định đào tạo của nhà trường, đặc biệt là nội dung liên quan đến thi kết thúc các học phần.

#### **4. Kết luận**

Thi kết thúc học phần nhằm đánh giá khách quan, trung thực chất lượng học tập của sinh viên. Vì vậy, thi kết thúc học phần có ý nghĩa một mặt tạo động lực, nâng cao sự tự tin cho mỗi sinh viên, mặt khác, giúp các nhà trường kịp thời phát hiện, sửa chữa những thiếu sót trong chương trình đào tạo. Kết quả thi kết thúc học phần không chính xác sẽ dẫn đến nhiều hệ lụy, gây sai lệch kết quả đào tạo và chất lượng nguồn nhân lực của xã hội. Do đó, các chủ thể, lực lượng giáo dục trong các trường đại học cần phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng thi kết thúc học phần, hướng tới bảo đảm lợi ích của từng nhà trường và toàn xã hội ■

#### **TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Nguyễn Thảo (2018). Chống đạo văn “có ai nói em đâu”. Truy cập tại: <https://www.tdtu.edu.vn/tin-tuc/2018-03/bai-1-chong-dao-van-co-ai-noi-cho-cac-em-dau>.
2. Hương Giang (2015). 4 triệu đồng 1 bản đồ án tốt nghiệp đại học. Truy cập tại: <https://chatluongvacuocsong.vn/4-trieu-dong-1-ban-do-an-tot-nghiep-dai-hoc-d30131.html>.
3. Tiền Phong (2015). Siết khâu bảo vệ luận văn. Truy cập tại: <https://zingnews.vn/siet-khau-bao-ve-luan-van-post609128.html>.
4. Đặng Nguyễn, Đặng Nguyên, Hà Anh (2011). Công nghệ cắt dán... đồ án. Truy cập tại: <https://thanhnien.vn/cong-nghe-cat-dan-do-an-post342234.html>.
5. Thúy Trang (2015). Dịch vụ học hộ, thi hộ nở rộ trên mạng xã hội. Truy cập tại: <https://chatluongvacuocsong.vn/dich-vu-hoc-ho-thi-ho-no-ro-tren-mang-xa-hoi-d30644.html>.
6. Nguyễn Đức Hạnh (2018). Xử lý sinh viên vi phạm các quy định về thi, kiểm tra. Truy cập tại: <http://ctsv.vimaru.edu.vn/bai-viet/xu-ly-sinh-vien-vi-pham-cac-quy-dinh-ve-thi-kiem-tra>
7. Bùi Minh Tuấn (2013). Dịch vụ viết tiểu luận thuê: Đến hẹn lại lên. Truy cập tại: <http://congan.nghean.gov.vn/van-hoa-giao-duc/201301/25715-dich-vu-viet-tieu-luan-thue-den-hen-lai-len-392956/>.
8. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021, Ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 20/3/2022

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 14/4/2022

Ngày chấp nhận đăng bài: 12/5/2022

*Thông tin tác giả:*

**ThS. NGUYỄN PHƯỚC BÌNH**

**Giảng viên Khoa Kinh tế - Quản trị**

**Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng**

## **MEASURES TO ASSESS THE RESULTS OF STUDENT ENDING EXAMINATION OF UNIVERSITY STUDENTS**

● **NGUYEN PHUOC BINH**

Faculty of Economics - Management

Hong Bang International University

### **ABSTRACT:**

At universities, the final exam is an important step to test and evaluate the knowledge that students have received in the learning process. On the basis of actual experience, the article analyzes the limitations of the current form of face-to-face exams at schools and points out the ways that students use to deal with these exams, thereby suggesting measures to ensure the quality of the final exam.

**Keywords:** exams, end of course, students, cope, learning process.